

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 9 năm 2016

Số: 218/QĐ-VKS-TK

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định công tác quản lý, khai thác và sử dụng Internet trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Quyết định số 14/2005/QĐ-VKSTC ngày 21/01/2005 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Công văn số 2132/VKSTC-C2 ngày 10/08/2016 của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc xây dựng quy định sử dụng Internet;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-VKS, ngày 28/7/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về ban hành Quy chế làm việc của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định công tác quản lý, khai thác và sử dụng Internet trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin phối hợp với Chánh Văn phòng, Trưởng phòng nghiệp vụ, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cục TKTP (báo cáo);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh ST;
- Các phòng NV (để thực hiện);
- VKSND cấp huyện (nt);
- VPTH VKSND tỉnh ST
- Lưu: VT, TKTP.

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Đinh Gia Hưng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, Ngày 16 tháng 9 năm 2016

QUY ĐỊNH

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG INTERNET TRONG HAI CẤP KIỂM SÁT TỈNH SÓC TRĂNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 218/QĐ-VKS-TK ngày 16 tháng 9 năm 2016
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Điều 1: Mục đích, yêu cầu

Nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động nghiệp vụ của Ngành trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng; sử dụng có hiệu quả hoạt động truyền hình trực tuyến; tăng cường công tác quản trị mạng, đường truyền và các phần mềm hiện có, nâng cao chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng.

Nâng cao nhận thức của Lãnh đạo, Kiểm sát viên và công chức trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng về vai trò của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động nghiệp vụ của Ngành ở từng đơn vị. Xác định rõ trách nhiệm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Trưởng phòng nghiệp vụ là người chịu trách nhiệm cao nhất đối với kết quả việc ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương và đơn vị mình.

Điều 2: Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; các Phòng nghiệp vụ trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng; toàn thể cán bộ, công chức và người lao động (hợp đồng lao động theo Nghị định 68/CP) tham gia trực tiếp vào hoạt động truy cập và sử dụng Internet trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3: Nghiêm cấm các hành vi sau đây

Cán bộ, công chức, người lao động trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng không được thực hiện các hành vi sau đây:

- Tuyệt đối không được tự ý lấy, sử dụng tài khoản người dùng, mật khẩu của đơn vị, cá nhân phổ biến cho người khác sử dụng.

- Sử dụng hệ thống mạng Internet để tiết lộ thông tin mật của Nhà nước, của cơ quan, đơn vị mình và của Ngành.

- Sử dụng Internet hoặc lợi dụng Internet để truyền bá thông tin không lành mạnh hoặc những thông tin khác trái với quy định của pháp luật của Nhà nước và của Ngành trên Internet.

- Gửi, tán phát virus trong mạng máy tính, chương trình phần mềm có tính năng lây nhiễm thông tin, phá hủy dữ liệu máy tính.

- Có hành vi vi phạm các quy định về vận hành, khai thác và sử dụng máy tính nhằm gây rối loạn hoạt động, phong toả hoặc làm biến dạng, làm huỷ hoại các dữ liệu trên mạng hoặc làm tắt nghẽn hệ thống mạng máy tính.

- Không được sử dụng Internet trong giờ làm việc vào các việc cá nhân, đặc biệt là xem, tải phim, chơi trò chơi trực tuyến, upload phim, ảnh lên Facebook hoặc mạng xã hội khác làm tốn băng thông Internet, ảnh hưởng đến việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị.

Điều 4: Những quy định về sử dụng Internet

- Dung lượng băng thông tối thiểu là 30Mbps đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và 16Mbps đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

- Ưu tiên băng thông cho việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị mình.

- Để hạn chế sự phá hoại của virus máy vi tính, người sử dụng máy vi tính không được copy các phần mềm, trò chơi, phim ảnh... từ nơi khác vào máy tính khi không được sự cho phép của cán bộ quản trị mạng.

- Khi có dấu hiệu máy vi tính bị lây nhiễm vi rút như: treo máy, khởi động lại máy, máy chạy chậm, hoạt động không bình thường..., người sử dụng máy tính phải cách ly máy ra khỏi mạng để không lây lan trên mạng, đồng thời phải báo ngay cho cán bộ quản trị mạng biết để xử lý.

Điều 5: Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị

- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Trưởng phòng nghiệp vụ trực thuộc là người chịu trách nhiệm trước Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về quản lý các thiết bị kết nối Internet; về nội dung khai thác, trao đổi thông tin thông qua Internet từ máy tính và các thiết bị kết nối Internet do cán bộ, công chức và người lao động của đơn vị mình quản lý, sử dụng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị mình chấp hành nghiêm chỉnh Quyết định 481/2004/QĐ-BCA ngày 27/05/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an về danh mục bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân, Quyết định số 14/QĐ-VKSTC ngày 21/01/2005 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 21/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước, trong quá trình trao đổi thông tin trên Internet.

Điều 6: Trách nhiệm của Phòng Thống kê và Công nghệ thông tin

- Phòng Thống kê và Công nghệ thông tin là đơn vị tham mưu cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng trong công tác quản lý và sử dụng mạng Internet; cử cán bộ làm nhiệm vụ quản trị mạng internet.

- Đề xuất Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện các giải pháp, biện pháp quản lý việc kết nối, khai thác, sử dụng Internet có hiệu quả trong hai cấp Kiểm sát Sóc Trăng.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và thông báo tới các đơn vị về tình hình khai thác, quản lý, sử dụng Internet trong hai cấp Kiểm sát Sóc Trăng.

- Báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng và đề xuất biện pháp xử lý đối với đơn vị và cá nhân vi phạm Quy định này.

Điều 7: Trách nhiệm của cán bộ quản trị mạng

- Chịu trách nhiệm quản lý về kỹ thuật, công nghệ của mạng Internet, cấp quyền cho người sử dụng trên mạng Internet theo quyết định của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng; đảm bảo thông tin trên mạng Internet được thông suốt và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin trên mạng Internet.

- Cấp tài khoản cho người sử dụng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người sử dụng khai thác các dịch vụ trên Internet.

- Theo dõi và quản lý việc truy cập Internet của các đơn vị và cá nhân trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng. Ghi lại những thông tin về các trang Web mà các máy tính của các đơn vị, cá nhân đã truy cập. Thường xuyên kiểm tra dung lượng băng thông; kịp thời ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép băng thông phục vụ mục đích cá nhân và báo cáo Lãnh phòng đề xuất Ban lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hướng xử lý thích hợp.

- Quản lý, cung cấp, sử dụng nội dung thông tin trên trang Thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phải tuân thủ theo quy định của pháp luật chuyên ngành, nhất là Luật An toàn thông tin mạng và Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân.

- Có biện pháp phòng chống việc lây lan Virus qua hệ thống Internet; ngăn chặn spam và các tấn công khác qua hệ thống Internet vào mạng nội bộ.

- Thông báo cho Văn phòng về việc đơn vị, cá nhân đã truy cập vào những trang Web phải trả tiền (do cơ quan không đăng ký thuê bao) để Văn phòng đề xuất Ban lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh xử lý (nếu có).

- Không được lợi dụng quyền quản trị mạng để truy cập trái phép dữ liệu của người khác.

Điều 8: Quyền và trách nhiệm của người sử dụng Internet

- Được quyền sử dụng các dịch vụ thư điện tử; trang Thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và các cơ quan hữu quan ở địa phương; trao đổi thông tin, truy cập và tải các văn bản pháp luật cần thiết phục vụ cho công tác nghiệp vụ; xem báo chí điện tử...

- Máy vi tính kết nối Internet không được lưu giữ những thông tin, tài liệu mật thuộc quy định bảo vệ tài liệu mật của Nhà nước và của ngành Kiểm sát, không truy cập máy vi tính khác hoặc thiết bị có lưu giữ tài liệu mật, nhất là các loại tài liệu thuộc danh mục tài liệu mật của Ngành theo quy định tại Quyết định 481/2004/QĐ-BCA ngày 27/05/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an về danh mục bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân, Quyết định số 14/QĐ-VKSTC ngày

21/01/2005 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Kiểm sát.

- Chỉ kết nối máy vi tính với mạng Internet khi có nhu cầu khai thác và trao đổi thông tin qua Internet; phải thoát ra khỏi Internet ngay sau khi không còn nhu cầu sử dụng.

- Các máy vi tính kết nối Internet phải có mật khẩu riêng để quản lý chặt chẽ và tránh bị lợi dụng.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thông tin khai thác, những thông tin đưa vào lưu trữ và truyền đi trên Internet.

- Phải tiết kiệm khi sử dụng dịch vụ Internet; thoát ra khỏi Internet ngay sau khi không còn nhu cầu sử dụng, nhằm giảm chi phí và giải phóng đường truyền.

Điều 9: Sử dụng hệ thống thư điện tử

Để thực hiện công tác bảo mật, người sử dụng chỉ được trao đổi công tác nghiệp vụ với nhau qua hệ thống thư điện tử (Webmail) do Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ban hành. Nghiêm cấm việc sử dụng hệ thống thư điện tử ngoài ngành Kiểm sát để trao đổi công tác nghiệp vụ.

Điều 10: Tổ chức thực hiện

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Trưởng phòng các phòng nghiệp vụ cấp tỉnh có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, đôn đốc tất cả cán bộ, công chức và người lao động đang công tác trong đơn vị mình để thực hiện nghiêm Quy định này.

2. Phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Văn phòng có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thường xuyên, kịp thời cho việc kết nối, sửa chữa hệ thống Internet trong hai cấp Kiểm sát tỉnh Sóc Trăng.

4. Đơn vị, cá nhân vi phạm Quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị không được xét thi đua cuối năm hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định.

Nơi nhận:

- Cục TKTP và CNTT (báo cáo);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh ST;
- Phòng NV (để thực hiện);
- VKSND cấp huyện (nt);
- VPTH VKSND tỉnh ST
- Lưu: VT, TKTP.

D:\Thong ke và CNTT\nam2016

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

Đinh Gia Hưng